

Bản án số: 22/2020/HS-PT

Ngày: 18/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Dung

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Gia Lương

Ông Hà Văn Nâu

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Hồng-Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 325/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Sầm Minh T do có kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Sầm Minh T**, sinh năm 1996; tên gọi khác: Không; sinh trú quán: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Sầm Văn N, sinh năm 1976 và bà: Sèn Thị L, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; có 02 anh chị em, bị cáo là thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 16/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 12/7/2019, Sầm Minh T đi từ nhà xuống nhà nghỉ Sài Gòn của gia đình chị Thân Thị T1 ở thôn K, xã H, huyện L thuê phòng để nghỉ. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 13/7/2019, T dậy đi bộ ra đường Quốc lộ 31 đón xe ô tô đi xuống thị trấn C, huyện L, mục đích để rút tiền từ cây ATM chi tiêu. Khi đi đến ngã tư Cơ Khí thuộc thôn M, xã N thì T xuống xe ô tô và đi vào cây ATM của Ngân hàng cổ phần thương mại và phát triển Việt Nam chi nhánh huyện L (BIDV) để rút tiền nhưng không rút được nên T nảy sinh ý định đi cướp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Thực hiện ý định trên T đi bộ quay lại ngã tư Cơ Khí đứng quan sát thì nhìn thấy chị Ngô Thị T2 đang bán thịt lợn ở phía đối diện với T. Quan sát thấy chị T2 vừa bán hàng cho khách được tiền và đút tiền vào túi tạp dề đeo ở phía trước bụng. T đi đến chỗ chị T2, lúc này chị T2 đang cầm 01 con dao để lọc thịt lợn và có 01 con dao nhọn, cán bằng sắt để ở trên bàn bán thịt, T dùng tay phải cầm con dao ở trên bàn và nói cho cháu xem con dao. Chị T2 ngẩng mặt lên thì T cầm con dao dí lưỡi dao vào bụng của chị T2 nói “cho xin ít tiền”. Thấy vậy chị T2 dùng tay trái của mình cầm vào tay cầm dao của T, đôi bên giằng co với T và hô “Cướp, cướp”. T và chị T2 giằng co con dao với nhau ra phía ngoài đường được khoảng 15m thì chị T2 bị lưỡi dao cắt vào cẳng tay phải. Lúc này T đã dùng tay trái móc vào túi tạp dề của chị T2 lấy được tiền nên T vứt con dao xuống đường và bỏ chạy vào đoạn đường từ Quốc lộ 31 đi vào thôn M, xã N. Trên đường bỏ chạy do sợ có người đuổi bắt nên T đã nhặt ở rìa đường 01 bóng đèn tuýp hình trụ rồi đập vỡ một đầu cầm theo để phòng thân. Khi đến quán bán bia của gia đình anh Khanh T mua 01 chai nước ngọt và bỏ số tiền cướp được ra đếm thì thấy được 2.000.000 đồng (hai triệu). Sau đó T đi bộ ra đường Quốc lộ 31 đi nhờ xe mô tô của anh Lê Bật T3 đến gần cổng bến xe khách huyện L đón xe buýt đi về nhà nghỉ Sài Gòn ngủ. Đến buổi chiều ngày 14/7/2019, T đón xe buýt đi lên huyện S chơi. Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2019, T đi về nhà nghỉ B của gia đình chị Hà Thị T4 ở thôn B, xã B, huyện L thuê phòng nghỉ. Còn chị Ngô Thị T2, sau khi bị T cướp tài sản, do bị thương tích ở cẳng tay phải nên đã được mọi người đưa vào Trung tâm y tế huyện L điều trị vết thương, đồng thời chị T2 đã làm đơn trình báo Công an huyện L.

Ngày 13/7/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án, đã thu giữ 01 con dao bằng kim loại, màu nâu, trắng, xám, dài 34,2cm, phần lưỡi dao rộng nhất 07cm, chiều dài lưỡi dao 18,2cm, mũi nhọn, chuôi dao bằng kim loại. Thu, 01 đèn tuýp, hình trụ, tròn, dài 73,5cm, đường kính 03cm, một đầu bị vỡ và thu giữ đoạn Vi deo từ Camera an ninh

tại quán bia của anh Nguyễn Bá K ở thôn M, xã N ghi lại lúc Sầm Minh T vào mua nước ngọt. Ngày 16/7/2019, T bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T. Quá trình bắt giữ T cơ quan điều tra đã thu giữ của T 01 đôi giày màu trắng, đỏ, đen, có chữ Sport, size M đã sử dụng. Đồng thời Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn P, xã Đ, huyện L. Quá trình khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội của T. Ngày 16/7/2019, cơ quan điều tra thu giữ tại nhà nghỉ Sài Gòn 01 túi da màu đen, có dây đeo, trên nắp túi có chữ, Jeep Buluo bên trong có 01 quần bò màu xám, nhãn tem: Jeans; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt, phía bên trong cổ áo có tem chữ: Diyage, size M đã sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, trên áo có hoa văn ô vuông màu trắng, phía bên trong cổ áo có tem chữ Qilake, size M, đã qua sử dụng là của T gửi lại.

Quá trình điều tra chị Ngô Thị T2 và Sầm Minh T đều nhận dạng chính xác con dao mà T đã dùng để cướp tài sản của chị T2. Cho chị T2 và T thực nghiệm điều tra hành vi cướp tài sản của T. Kết quả T và chị T2 đã thực hiện hành vi, động tác phù hợp với lời khai của T và chị T2.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng sau khi cướp được của chị T2, T đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Anh Sầm Văn N là bố đẻ của Sầm Minh T đã tự nguyện bồi thường cho chị Ngô Thị T2 số tiền 3.000.000 đồng gồm số tiền 2.000.000 đồng T đã cướp của chị T2 và 1.000.000 đồng tiền bồi dưỡng sức khỏe cho chị T2, chị T2 đã nhận đủ tiền đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T. Đối với thương tích của mình chị T2 từ chối giám định và không có yêu cầu Sầm Minh T phải bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Sầm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vì không có tiền tiêu sài nên bị cáo đã nảy sinh ý định cướp tài sản, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm uy hiếp ngay tức khắc để lấy tiền của chị T2. Bị cáo nhận thức việc cướp tài sản của người khác là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa anh Sầm Văn N khai: Sau khi biết được hành vi vi phạm pháp luật của con trai là Sầm Minh T, anh đã tự nguyện bồi thường cho chị Ngô Thị T2 số tiền 3.000.000 đồng. Chị T2 đã nhận đủ số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm. Anh Nam không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền này.

Người bị hại chị Ngô Thị T2 vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng qua các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Chị Ngô Thị T2 đã nhận số tiền do anh Sầm Văn N bồi thường

thay cho Sầm Minh T là 3.000.000 đồng. Bị cáo T2 không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sầm Minh T.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 5 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Sầm Minh T về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 136, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Minh T phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sầm Minh T 9 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2019. Miễn phạt tiền cho bị cáo

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 03/12/2019 bị cáo Sầm Minh T có đơn kháng cáo với nội xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do: án sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân huy chương.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, đề nghị xử phạt bị cáo T 05 năm 06 tháng tù.

Luật sư Giáp Văn Điệp trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm tù là quá nặng, xét về nhân thân thì bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, đã bồi thường cho bị hại. Xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội, động cơ phạm tội thì đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xử phạt bị cáo 05 năm tù.

Bị cáo Sầm Minh T không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Sầm Minh T: đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy đủ cơ sở xác định: Khoảng 05 giờ sáng ngày 13/7/2019, tại chợ Cơ Khí thuộc thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang Sầm Minh T đã có hành vi dùng dao nhọn là vũ khí nguy hiểm đe dọa cướp của chị Ngô Thị Thoả số tiền 2.000.000 đồng, số tiền cướp được T đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết”. Sau khi cướp được tài sản của chị Ngô Thị T2 Sầm Minh T bỏ trốn đến ngày 16/7/2019 thì bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo Sầm Minh T phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T thấy:

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày có ông nội tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân huy chương, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa phúc thẩm xuất hiện tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Hơn nữa bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, vì vậy cần áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ trừng trị, giáo dục bị cáo. Thể hiện tính nhân văn, ưu việt của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Do vậy, HĐXX xét thấy có căn cứ và cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, do kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Minh T. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 106, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Xử phạt bị cáo Sầm Minh T **05 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2019.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Sầm Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND huyện L, Bắc Giang;
- TAND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Kim Dung**